

Dạng bào chế: Viên nang mềm

Thành phần: cho 1 viên

Choline alfoscerate.....400 mg

Tá dược: Gelatin, glycerin, methyl paraben, propyl paraben, sorbitol, ethyl vanilin, titan dioxyd, oxyd sắt đỏ, oxyd sắt vàng vừa đủ 1 viên.

Dược lực học:

Choline alfoscerate hay alpha - glycerylphosphorylcholine (GPC) là một phospholipid đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng màng tế bào thần kinh. Các nghiên cứu lâm sàng đã cho thấy choline alfoscerate đóng vai trò quan trọng trong việc điều hòa cân bằng phospholipids và choline, làm tăng cường quá trình tổng hợp và giải phóng acetylcholine và bảo vệ toàn bộ màng tế bào thần kinh, giúp cải thiện chức năng nhận thức và chức năng vận động ở các tai biến mạch máu não giai đoạn cấp.

Tác dụng của choline alfoscerate lên tổn thương não do thiếu máu não là:

- Tăng cường lượng acetylcholine ngoài tế bào.
- Điều hòa cân bằng lượng phospholipids và choline trong tế bào.
- Bảo vệ toàn bộ màng tế bào thần kinh.
- Giúp phục hồi về hình thái và chức năng của màng tế bào thần kinh.

Dược động học: Chưa có thông tin.

Chỉ định: DICENIN được dùng trong các trường hợp:

- Con đột quỵ cấp, phục hồi chức năng sau đột quỵ
- Chấn thương sọ não, phục hồi chức năng sau phẫu thuật thần kinh
- Suy giảm trí nhớ, thiếu năng não bộ, hoa mắt, chóng mặt, nhức đầu, mất định hướng.
- Giảm hoạt động và vận động, sự tập trung do: bệnh mạch máu não, bệnh Alzheimer, bệnh lú lẫn, giảm trí nhớ ở người già.

Cách dùng và liều dùng:

- Uống 1 viên/ lần, ngày uống 2 -3 lần, dùng trong 4 tuần.
- Thời gian sử dụng có thể kéo dài tùy theo sự đáp ứng lâm sàng của bệnh hoặc theo chỉ dẫn của bác sỹ.

Tác dụng không mong muốn:

- Đôi khi có thể xảy ra một số triệu chứng ở một vài bệnh nhân: ợ nóng, đau đầu, mất ngủ, phát ban, nổi mẩn.

Chú ý: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc
- Phụ nữ có thai và cho con bú.

Tương tác thuốc: Không dùng đồng thời với Scopolamine

Quá liều và xử trí: Không có thông tin khi dùng quá liều và điều trị trong thời gian dài.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 25°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Quy cách: Hộp 1 vỉ x 14 viên - Hộp 3 vỉ x 10 viên

Tiêu chuẩn: TCCS

Để xa tầm tay của trẻ em.

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc*



CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358 đường Giải Phóng, Hà Nội, Việt Nam

SX tại NM DP số 2: Trung Hậu, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội

ĐT: 024.36686111; Fax:024.38641584